

Số: **01/2018/QĐST-HNGĐ**
V/v “*Xin ly hôn*”

Hòn Đất, ngày 03 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 307/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Thùy L**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Xẻo Tràm, xã Sơn Bình, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Sĩ H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: khu phố Tri Tôn, TT Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Thùy L**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp Xẻo Tràm, xã Sơn Bình, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Sĩ H**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: khu phố Tri Tôn, TT Hòn Đất, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Chị Võ Thị Thùy L và anh Nguyễn Sĩ H xác định tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nên tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung : Có 01 con chung tên Nguyễn Võ Minh Thư, sinh ngày 11/12/2013, chị L và anh H thống nhất; Anh H giao cháu Thư cho chị L nuôi dưỡng, chị L đồng ý nuôi và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Quyền thăm nom và chăm sóc con chung anh H có quyền, không ai được quyền cấm cản.

Về tài sản chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ và cho vay nợ vợ chồng nhất thông đều không có.

Về án phí Hôn nhân sơ thẩm: Do hai bên thuận tình ly hôn nên án phí sơ thẩm được giảm 50%, nên án phí được tính 150.000 đồng. Số tiền này chị L tự nguyện chịu, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ đồng theo biên lai thu số 0000550 ngày 13/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòn Đất. Chị L được nhận lại 150.000đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự ;
- VKSND huyện Hòn Đất;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- CCTHADS huyện Hòn Đất;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Lợi